

Số: 158/2026/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH

Căn cứ các Điều 212, 213, 361, 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 106, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 233/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Phan Bảo N, sinh năm 2003. Địa chỉ: Ấp C (nay là ấp L), xã M, tỉnh Tây Ninh.
- Anh Huỳnh Ngọc Đ, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp F (nay là ấp T), xã L, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Bảo N và anh Huỳnh Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phan Bảo N và anh Huỳnh Ngọc Đ có 01 (một) con chung là Huỳnh M, sinh ngày 25/4/2026. Sau khi ly hôn chị N và anh Đ thống nhất giao con chung cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Thời gian và phương thức cấp dưỡng: Kể từ tháng 9 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp có yêu cầu của một bên, cả hai bên hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Bảo N và anh Huỳnh Ngọc Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm, tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà chị Phan Bảo N và anh Huỳnh Ngọc Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003440 ngày 24/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Chị Phan Bảo N và anh Huỳnh Ngọc Đ đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Về lệ phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Huỳnh Ngọc Đ phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4-Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thúy Hồng